

MỘT SỐ BIỆN PHÁP NÂNG CAO HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC MÔN GIÁO DỤC THỂ CHẤT Ở HỌC VIỆN KỸ THUẬT QUÂN SỰ

MAI NGỌC TUẤN

Học viện Kỹ thuật Quân sự

Ngày nhận bài: 18/03/2022; Ngày phản biện, biên tập và sửa chữa: 29/03/2022; Ngày duyệt đăng: 06/04/2022

ABSTRACT

Physical Education at schools is an indispensable aspect of education and training. It contributes to realizing the goal of comprehensive development for learners: virtue, intelligence, physical strength, aesthetics... Each citizen has conditions for high development in intelligence, physical strength, spiritual richness, moral clarity. It meets the increasing requirements of the country's socio-economic development, including the health factor of human resources.

Key words: Teaching activity, Physical Education, capacity development, student.

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Giáo dục thể chất (GDTC) cho sinh viên (SV) ở các trường đại học gần đây được quan tâm nhưng vẫn gặp nhiều khó khăn, thách thức. Hoạt động dạy học GDTC ở các trường học chưa được quan tâm đúng mức, nhận thức của giảng viên (GV), SV còn chưa đúng, coi đó là môn phụ và học cho qua. Bên cạnh đó các hoạt động GDTC đối với người học chưa được thực hiện theo định hướng phát triển năng lực (PTNL). Chính vì thế kết quả hoạt động GDTC hiện nay chưa phản ánh đúng và đáp ứng được nhu cầu thực tiễn của chiến lược xây dựng nguồn nhân lực chất lượng cao. Học viện Kỹ thuật Quân sự - nơi đào tạo cán bộ sỹ quan kỹ thuật cho lực lượng vũ trang, vì vậy, môn GDTC rất quan trọng trong việc rèn luyện và huấn luyện thể lực cho học viên (HV), gồm nhiều nội dung học tập và huấn luyện như: bơi, chạy, vật cản... các môn học nằm trong khung chương trình cứng và bắt buộc theo khung yêu cầu của Bộ Quốc phòng về huấn luyện thể lực dành cho HV các trường quân sự. Do đó, hoạt động dạy học vẫn theo mô hình đóng mà chưa thực sự chú trọng đến PTNL của người học, dẫn đến tình trạng học đối phó vẫn còn và chưa phát huy hết thế mạnh của HV ở nhiều môn về thể lực.

II. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Trước đây khi bàn về hoạt động dạy học các tác giả cho rằng, dạy học là quá trình hoạt động của giảng viên mà nhiệm vụ chủ yếu là truyền thụ kiến thức cho người học thông qua bài thuyết giảng. Với quan điểm này thì hoạt động học chỉ hướng đến hoạt động dạy, phương pháp truyền thụ mà ít quan tâm đến người học và hoạt động học tập của họ.

Ngày nay khi bàn về dạy học có nhiều quan điểm khác nhau:

Tác giả Phạm Viết Vượng cho rằng: Dạy học là dạy và học. Thầy giảng dạy, học sinh học tập. Thầy và trò phối hợp với nhau trong một hoạt động chung vì mục đích duy nhất là giúp người học nắm vững kiến thức, hình thành kỹ năng, phát triển trí tuệ và nhân cách [1].

Tác giả Lưu Xuân Mới cho rằng: Dạy học là một hoạt động diễn ra trên hai tuyến song hành giữa người dạy và người học. Bởi vậy, dạy học chỉ đạt được hiệu quả cao khi có sự phối hợp chặt chẽ, nhịp nhàng giữa giảng viên và học sinh trên các khâu cơ bản nhất là mục tiêu, nội dung, phương pháp hay nói cách khác là khi có sự hợp tác ăn ý giữa người dạy và người học [2].

Như vậy, bàn về hoạt động dạy học các tác giả đều khẳng định hai yếu tố cơ bản không thể thiếu trong quá trình này là giảng viên với hoạt động dạy và HS với hoạt động học. Thiếu một trong hai sẽ không thể diễn ra và thống nhất biện chứng với nhau.

III. DẠY HỌC THEO ĐỊNH HƯỚNG PTNL

Dạy học theo định hướng PTNL là một quá trình toàn vẹn bao gồm nhiều thành tố cấu trúc, giữa các thành tố có mối quan hệ với nhau, tác động qua lại giữa các thành tố góp phần từng bước PTNL cho người học. Bản chất dạy

học theo tiếp cận năng lực là mở rộng mục tiêu dạy học hiện tại, việc dạy học thay vì hướng tới mục tiêu dạy học hình thành kiến thức, kỹ năng và thái độ tích cực ở người học còn hướng tới mục tiêu xa hơn là phát triển khả năng thực hiện các hành động có ý nghĩa đối với người học. Nói cách khác, việc dạy học theo tiếp cận năng lực tạo một môi trường, bối cảnh cụ thể để người học được thực hiện các hoạt động vận dụng kiến thức, sử dụng kỹ năng và thể hiện thái độ của mình.

Dạy học theo tiếp cận năng lực được thể hiện ở các thành tố [3]:

- Mục tiêu dạy học: Mục tiêu kiến thức, ngoài các mục tiêu nhận biết, tái hiện kiến thức cần có những mục tiêu về vận dụng kiến thức trong tình huống các nhiệm vụ gắn với thực tế. Các mục tiêu về kỹ năng cần có thêm những mục tiêu rèn luyện các kỹ năng thực hiện hoạt động đa dạng

- Nội dung dạy học: Cần xây dựng các hoạt động, chủ thể, nhiệm vụ đa dạng gắn với thực tiễn

- Phương pháp dạy học: Ngoài cách dạy học thuyết trình cung cấp kiến thức cần tổ chức hoạt động dạy học thông qua trải nghiệm, giải quyết những nhiệm vụ thực tiễn

- Kiểm tra đánh giá: Về bản chất, đánh giá năng lực cũng phải thông qua đánh giá khả năng vận dụng kiến thức và kỹ năng thực hiện nhiệm vụ của người học

Như vậy, để hình thành và PTNL cho người học GV cần sử dụng kết hợp nhiều phương pháp và hình thức tổ chức dạy học khác nhau, đặc biệt là cần tổ chức hoạt động học tập gắn liền với thực tiễn để kích thích và hoạt động hóa người học.

Quy trình hình thành và PTNL cho người học gồm các giai đoạn và các bước cụ thể như sau:

- Giai đoạn 1: Lập kế hoạch PTNL người học bao gồm các bước: Bước 1: Xác định năng lực cần rèn luyện, định nghĩa và mô tả cấu trúc năng lực đó; Bước 2: Xác định đối tượng cần rèn luyện; Bước 3: Xác định đơn vị kiến thức được sử dụng làm công cụ rèn luyện năng lực cho người học; Bước 4: Xây dựng quy trình rèn luyện năng lực cho người học trong dạy học.

- Giai đoạn 2: Sử dụng phương pháp, kỹ thuật, hình thức, phương tiện để tổ chức hình thành và PTNL người học trong dạy học, bao gồm: Sử dụng phương pháp dạy học tích cực; sử dụng các kỹ thuật dạy học tích cực; sử dụng đa dạng các phương tiện trực quan dạy học.

- Giai đoạn 3: Đánh giá quá trình hình thành và PTNL của người học bao gồm: Đánh giá về quy trình rèn luyện, rút ra nhận xét về quy trình rèn luyện phù hợp với đối tượng người học để tiếp tục điều chỉnh. Đánh giá bộ công cụ rèn luyện. Đánh giá các hình thức tổ chức rèn luyện năng lực.

IV. DẠY HỌC MÔN GDTC THEO ĐỊNH HƯỚNG PTNL

Dạy học môn GDTC theo định hướng tiếp cận năng lực là một quá trình toàn vẹn bao gồm nhiều thành tố, cấu trúc như mục tiêu, nội dung, phương

pháp, phương tiện, hình thức tổ chức, kiểm tra, đánh giá kết quả, môi trường dạy học, giáo viên với hoạt động dạy và người học với hoạt động học. Giữa các thành tố có mối quan hệ thống nhất, biện chứng với nhau. Sự tác động qua lại giữa các thành tố nhằm trang bị cho người học kiến thức và kỹ năng chăm sóc sức khỏe, kiến thức và kỹ năng vận động, hình thành thói quen tập luyện, khả năng lựa chọn môn thể thao nào phù hợp để nâng cao sức khỏe, phát triển thể lực và tố chất vận động, trên cơ sở đó người học có ý thức, trách nhiệm đối với sức khỏe của bản thân, gia đình và cộng đồng, thích ứng với các điều kiện sống, sống vui vẻ, hòa đồng với mọi người, tránh xa trầm cảm và tiêu cực.

V. THỰC TRẠNG DẠY HỌC MÔN GDTC THEO ĐỊNH HƯỚNG PTNL Ở HỌC VIỆN KỸ THUẬT QUÂN SỰ

Chúng tôi tiến hành khảo sát về tầm quan trọng của GDTC đối với HV (HV: 200, GV: 20, CBQL: 10), kết quả thể hiện ở biểu đồ sau:

Từ biểu đồ cho thấy, CBQL, GV, HV vẫn chưa thực sự thấy được tầm quan trọng của môn GDTC đối với việc nâng cao thể lực cho HV. Đây được

Chart Title



■ 1st Qtr ■ 2nd Qtr ■ 3rd Qtr ■ 4th Qtr

xem là rào cản trong việc nâng cao chất lượng huấn luyện thể lực cho HV hiện nay và là nguyên nhân HV chưa đạt được những thành tích cao trong thi đấu, huấn luyện trong các giải toàn quân.

TT	Nội dung	Mức độ đánh giá				Thứ bậc	
		Hoàn toàn đồng ý	Đồng ý	Phân vân	Không đồng ý	ĐTB	Thứ bậc
1	Trang bị cho HV kiến thức, kỹ năng chăm sóc sức khỏe thể lực của bản thân	10	4	1	0	3,6	3
2	Thói quen chăm sóc và bảo vệ sức khỏe thể chất của bản thân và tư vấn cho những người xung quanh	5	8	2	0	3,2	5
3	Có kiến thức về GDTC để tư vấn cho người xung quanh	5	6	4	0	3,4	4
4	Định hướng cho HV xu hướng rèn luyện và bảo vệ sức khỏe của bản thân ở hiện tại và tương lai	6	9	0	0	3,8	2
5	Thái độ tích cực đối với hoạt động thể dục, thể thao, hoạt động GDTC cũng như có sự rèn luyện và bảo vệ sức khỏe bản thân một cách nghiêm túc	8	6	1	0	4,0	1
Điểm chung bình chung							3,6

Bảng 1: Nhận thức về nội dung GDTC theo định hướng PTNL

Nhìn vào bảng trên ta thấy, mức độ và nội dung giáo dục theo định hướng PTNL cho HV theo đánh giá theo bảng xếp hạng số 1: GDTC theo định hướng PTNL giúp HV có: Thái độ tích cực đối với hoạt động thể dục, thể thao, hoạt động GDTC cũng như có sự rèn luyện và bảo vệ sức khỏe bản thân một cách nghiêm túc, xếp thứ 5: Thói quen chăm sóc và bảo vệ sức khỏe thể chất của bản thân và tư vấn cho những người xung quanh. Như vậy, việc nhận thức được vai trò của GDTC theo định hướng PTNL rất tốt.

Tuy nhiên, theo phỏng vấn các GV, CBQL, HV thì hiện nay tại Học viện việc dạy học môn GDTC vẫn chưa thực sự triển khai theo định hướng PTNL của HV. Nguyên nhân là do khung chương trình cứng chưa thay đổi các môn học; đội ngũ GV còn thiếu; cơ sở vật chất chưa đáp ứng được hết nhu cầu của HV. Đặc biệt, do nhận thức môn học là môn điều kiện nên cả người dạy và người học chưa đánh giá cao nên việc rèn luyện và hứng thú môn học chưa cao, dẫn đến đáp ứng yêu cầu đầu ra chưa tốt.

Nội dung giảng dạy môn GDTC theo PTNL đã được triển khai tại Học viện Kỹ thuật Quân sự chưa, kết quả thể hiện như sau: - CBQL có 10%, chưa 70%, không rõ 20%; GV có 40%, chưa 55%, không rõ 5%; HV có 20%, chưa 30%, không rõ 50%.

Như vậy, nhìn vào số liệu trên ta thấy, khi được hỏi về việc triển khai dạy học môn GDTC theo PTNL thì cả ba đối tượng được hỏi đều cho rằng có được triển khai nhưng với mức độ thấp, dưới trung bình, có khi còn không rõ ràng việc triển khai đó chưa. Hiện nay, tại Học viện việc triển khai dạy học theo định hướng PTNL đang dần được thực hiện, tuy mức độ còn ít nhưng cho thấy sự thay đổi trong giảng dạy môn GDTC.

VI. MỘT SỐ GIẢI PHÁP NÂNG CAO HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC MÔN GDTC THEO ĐỊNH HƯỚNG PTNL

1. Nâng cao nhận thức cho GV, CBQL và HV về tổ chức hoạt động GDTC cho HV theo định hướng PTNL

Nâng cao nhận thức cho đội ngũ GV về khung năng lực cho HV cần đạt được trong đó có năng lực thể chất, giúp GV hiểu được GDTC là một nhiệm vụ không thể thiếu trong giáo dục nhà trường, cũng như năng lực thể chất là một năng lực cần thiết để HV có thể thực hiện tốt các nhiệm vụ học tập khác. Đồng thời, năng lực thể chất cũng là năng lực cần thiết cho con người để họ thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn khác trong cuộc sống

Nâng cao nhận thức cho CBQL về hoạt động GDTC như: xác định năng lực thể chất cần đạt được cho HV, xây dựng chương trình, tổ chức các hoạt động GDTC, xây dựng kế hoạch triển khai các hoạt động GDTC cho HV và giám sát triển khai các hoạt động giáo dục đó.

Nâng cao nhận thức cho HV bằng việc xác định những năng lực vốn có của bản thân, năng khiếu, sở trường đối với các môn nằm trong chương trình GDTC. Xây dựng kế hoạch rèn luyện bản thân và đạt được mục tiêu môn học. Tham gia các hoạt động thể thao không chuyên tổ chức tại Học viện và toàn quân. Đây là cơ hội để HV khẳng định năng lực thể chất của bản thân.

Để nâng cao nhận thức cần có sự quan tâm, đúng mực đối với hoạt động giáo dục dục, giảng dạy thể chất theo định hướng PTNL vào kế hoạch chiến lược của Bộ môn, Khoa và Học viện như: xây dựng kế hoạch trung, dài hạn thực hiện theo học kỳ và năm học

Có đầy đủ văn bản chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Đảng ủy, Ban Giám đốc về hoạt động dạy học GDTC theo định hướng PTNL.

Thường xuyên chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc các tổ chức trong Học viện thực hiện chi tiêu, kế hoạch công tác đã đề ra liên quan đến hoạt động dạy môn GDTC

2. Bồi dưỡng đội ngũ GV dạy môn GDTC về kỹ năng tổ chức các hoạt động ngoại khóa, giờ dạy GDTC theo định hướng PTNL

Nhằm trang bị cho GV có kiến thức và kỹ năng tổ chức các hoạt động dạy học môn GDTC, hoạt động ngoại khóa nhằm định hướng cho HV vào lĩnh vực thể thao mà các em ưa thích, đồng thời PTNL thể chất cho các em. GV cần được trang bị một số kỹ năng cần thiết như: kỹ năng tổ chức hoạt động tập thể, kỹ năng thiết kế và tổ chức hoạt động học tập, hoạt động rèn luyện thể dục thể thao theo thể mạnh hoặc theo sự yêu thích của HV, động viên, khích lệ người học tham gia.

Học viện xây dựng kế hoạch, bồi dưỡng tại chỗ đáp ứng yêu cầu về kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ GV. Biên soạn tài liệu hướng dẫn cho GV tham gia các hoạt động GDTC cho HV.

Hàng năm Học viện cần tổ chức định kỳ hội thảo chuyên đề về công tác giảng dạy môn GDTC theo tiếp cận năng lực, hoạt động thể thao ngoại khóa cho HV.

Đa dạng hóa môn học GDTC thay vì một số môn cứng như hiện nay để HV có thể lựa chọn môn phù hợp với khả năng và phát huy tốt năng khiếu đó.

Tổ chức trao đổi, học tập kinh nghiệm giữa các GV trong và ngoài Học viện, qua đó góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy GDTC chính khóa và ngoại khóa.

3. Đổi mới hình thức tổ chức hoạt động dạy môn GDTC theo định hướng PTNL

Mục tiêu tổ chức các hoạt động GDTC đa dạng và thu hút người học tích cực tham gia và tham gia hiệu quả để thực hiện nhiệm vụ GDTC. Thông qua dạy GDTC không cứng nhắc buộc mọi HV phải đạt cùng một thành tích đối với những môn học mà các em không có thể mạnh. Có thể thông qua các hình thức, hoạt động thể lực khác để các em được PTNL và phẩm chất vận động cá nhân.

Tổ chức câu lạc bộ HV thích thể thao. Tham gia câu lạc bộ này giúp người học được rèn luyện kỹ năng vận động, phẩm chất vận động với việc luyện tập môn thể thao HV yêu thích, đồng thời phát triển thể lực cho các em.

Tổ chức các hoạt động tập thể như: Hoạt động vui chơi, giải trí, hoạt động lao động tập thể định kỳ. Hoạt động thể dục thể thao định kỳ, khuyến khích người học tham gia thông qua việc triển khai đồng bộ các kế hoạch hoạt động của nhà trường. Có cơ chế động viên, khích lệ người học tham gia sau mỗi giờ học ở giảng đường do Học viện tổ chức.

Tăng cường giao lưu và phối hợp học tập cá nhân với học tập hợp tác giữa các HV. Khai thác tiềm năng trí tuệ của tập thể, biến tập thể người học thành môi trường học tập thuận lợi, trong đó có sự hợp tác và ganh đua.

4. Đổi mới kiểm tra, đánh giá kết quả học tập GDTC của HV theo định hướng PTNL

Đổi mới về nội dung đánh giá, không chỉ tập trung vào kiến thức và kỹ năng của HV. Việc đánh giá trong quản lý tổ chức các hoạt động GDTC cho người học bao gồm cả việc đánh giá hứng thú thái độ của HV tham gia vào các loại hình hoạt động này, những tác động trực tiếp và gián tiếp như (tính tập thể, tạo cảm xúc tốt đẹp cho các em về đồng đội, đồng chí), điều này ảnh hưởng đến sự cố gắng và quyết tâm của người học trong quá trình phấn đấu cho tương lai.

Đánh giá được xu hướng tham gia và hưởng ứng các hoạt động GDTC được tổ chức trong phạm vi Học viện.

Đánh giá mức độ và tác dụng của từng hoạt động đối với quá trình rèn luyện và học tập của HV.

Kiểm tra, đánh giá, động viên kịp thời những GV dạy môn GDTC có thành tích cao trong giảng dạy. HV có thành tích cao trong học tập, rèn luyện nhằm thúc đẩy việc dạy và học, hạn chế được những lệch lạc, thiếu sót, khẳng định thương hiệu của Học viện.

Đánh giá kết quả học tập của HV theo định hướng PTNL cần tập trung vào các hướng sau: Đánh giá thường xuyên, theo chủ đề để thu được thông tin phản hồi, giúp điều chỉnh kế hoạch dạy học theo PTNL.

Đánh giá năng lực vận dụng kiến thức, kỹ năng vào giải quyết các vấn đề thực tiễn, đặc biệt chú trọng đánh giá các năng lực HV.

Đánh giá diễn ra trong suốt quá trình dạy học thông qua các đơn vị kiến thức, quan sát của GV.

Đánh giá thành tích học tập của HV theo quan điểm PTNL không giới hạn vào khả năng tái hiện tri thức mà chú trọng khả năng vận dụng tri thức trong giải quyết các nhiệm vụ phức hợp.

5. Hoàn thiện các điều kiện phục vụ tổ chức hoạt động GDTC theo định hướng PTNL

Hoàn thiện các văn bản quy định việc tổ chức hoạt động GDTC cho HV theo hướng PTNL. Có cơ sở pháp lý đầy đủ hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện hiệu quả và chuẩn xác (Đề án tổng thể phát triển GDTC và thể thao trường học giai đoạn 2026-2020, định hướng đến năm 2025 của Chính phủ, Nghị quyết số 11/2015/NĐ-CP ngày 31/01/2015, quy định về GDTC và hoạt động thể thao trong nhà trường).

Hoàn thiện cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ hoạt động GDTC cho HV, thông qua khảo sát và đánh giá một cách toàn diện hệ thống cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ giảng dạy, học tập và tổ chức hoạt động thể dục thể thao ngoại khóa. Từ đó xây dựng được kế hoạch cụ thể, cho tiết về việc đầu tư, nâng cấp, bổ sung các trang thiết bị, dụng cụ thể dục thể thao, mở rộng diện tích sân bãi tập luyện.

Hàng năm cần lập kế hoạch bổ sung kinh phí và mua sắm thêm dụng cụ tập luyện các giờ chính khóa để đảm bảo hoạt động dạy học môn GDTC theo định hướng PTNL cho HV.

Huy động xã hội hóa từ các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp tài trợ sân bãi, kinh phí cho hoạt động thể thao trong Học viện để tăng cường hiệu quả dạy môn GDTC.

VII. KẾT LUẬN

Như vậy, dạy học theo định hướng PTNL đã và đang được triển khai ở trong các nhà trường tuy với mức độ vừa phải. Đặc biệt với môn GDTC ở nhà trường quân đội cần chú trọng hơn nhiều. HV không chỉ phải giỏi chuyên môn mà cần có sức khỏe tốt để chiến đấu, làm việc. Dưới áp lực căng thẳng của việc học và huấn luyện thì việc khuyến khích HV tham gia các hoạt động ngoại khóa, luyện tập các môn thể thao yêu thích để nâng cao sức khỏe, tham gia các giải phong trào. Điều đó giúp cho tinh thần của HV phát triển tốt, tránh những suy nghĩ tiêu cực và gây ra những hậu quả đáng tiếc. Hiện trạng HV, SV bị trầm cảm có một phần là do các em không tham gia hoạt động thể thao. Để khuyến khích HV tham gia vào hoạt động thể dục thể thao lành mạnh cần có chương trình học phù hợp theo năng lực mà không phải là những môn học bó cứng trong khung chương trình cố định.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Phạm Viết Vượng (2002), Giáo dục học, Nxb Đại học Sư phạm, Hà Nội.
2. Lưu Xuân Mới (2000), Lí luận dạy học đại học, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
3. Trần Thị Tuyết Oanh (2004), Lí luận dạy học, Nxb Đại học Sư phạm, Hà Nội.
4. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2015), Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2026-2020, định hướng đến năm 2025 của Chính phủ, Nghị quyết số 11/2015/NĐ-CP ngày 31/01/2015, quy định về giáo dục thể chất và hoạt động thể thao trong nhà trường.
5. Phạm Đình Bẩm (2006), Giáo trình Quản lý thể dục thể thao (dùng cho sinh viên các trường đại học, cao đẳng), Nxb Thể dục thể thao, Hà Nội.



vi sự nghiệp phát triển
GIÁO DỤC